



Phụ lục XXIV: Báo cáo về thay đổi giá trị tài sản ròng
Appendix: XXIV: report on change of net asset value

(Ban hành kèm theo thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính)
 (Promulgated with the Circular 98/2020/TT-BTC on November 16th, 2020 of Ministry of Finance)

BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG
REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
 Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM
 To: State Securities Commission of Vietnam
 Ho Chi Minh city Stock Exchange

- | | | |
|---|--|--|
| 1 | Tên Công ty quản lý quỹ:
Management Fund Company name: | Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI
SSI Asset Management Company Limited |
| 2 | Tên Ngân hàng giám sát:
Supervisory bank: | Ngân Hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành
Bank for Investment and Development of Vietnam JSC - Ha Thanh Branch |
| 3 | Tên Quỹ ETF:
ETF name: | Quỹ ETF SSIAM VNX50
SSIAM VNX50 ETF |
| 4 | Mã Chứng khoán/Securities symbol: | FUESSV50 |
| 5 | Kỳ báo cáo
(Reporting period) | 01/08/2022
01 August 2022 |
| 6 | Ngày lập báo cáo
(Reporting date) | 02/08/2022
02/08/2022 |

I. Đối với quỹ định giá hằng ngày/ For fund with daily Valuation

Đơn vị tính: VND
Unit: VND

STT No.	CHỈ TIÊU Criteria	Kỳ báo cáo này This period 01/08/2022	Kỳ báo cáo trước Last period 31/07/2022
1	Giá trị tài sản ròng Net Asset Value		
1.1	<i>của quỹ ETF</i> <i>of the ETF fund</i>	282,498,818,474	276,706,554,059
1.2	<i>trên một lô chứng chỉ quỹ ETF</i> <i>per lot of ETF Fund Certificate</i>	1,799,355,531	1,762,462,127
1.3	<i>trên một chứng chỉ quỹ</i> <i>per ETF Fund Certificate</i>	17,993.55	17,624.62



Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành
 Dương Thanh Đăng
 Phó Giám đốc phòng GD&D V Chứng Khoán



Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI

Tô Thùy Linh
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC